

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC

TT	TÀI LIỆU	CỔ ĐÔNG	KHÁCH MỜI
1	Chương trình Đại hội	x	x
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh 2013 và kế hoạch kinh doanh 2014.	x	x
3	Tờ trình về chia cổ tức, lập các quỹ năm 2013. Tờ trình dự kiến chia lợi nhuận năm 2014. Tờ trình về chế độ thù lao HĐQT - BKS năm 2014. Tờ trình về việc giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.	x	x
4	Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả kiểm tra giám sát hoạt động của Công ty năm 2013.	x	x
5	Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã được kiểm toán.	x	x
6	Phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	x	

BAN TỔ CHỨC

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NGÀY 02 THÁNG 4 NĂM 2014**

I. PHẦN NGHI THỨC

1. Tuyên bố lý do chào cờ và giới thiệu đại biểu.
2. Thống nhất nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.
3. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.
4. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua chương trình đại hội.
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2013, kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2014.
3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán.
4. Thông qua; tờ trình về chia cổ tức, lập các quỹ năm 2013; tờ trình về dự kiến chia cổ tức, lập các quỹ năm 2014; tờ trình về chế độ thù lao HĐQT – BKS năm 2014 và tờ trình v/v giao quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán.
5. Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2013.
6. Cổ đông thảo luận và giải đáp của Hội đồng quản trị, lãnh đạo Công ty.
7. Phát biểu của đại diện Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP.
8. Phát biểu của Tổng giám đốc Công ty.
9. Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình.
10. Thông qua nghị quyết đại hội.
11. Thông qua biên bản đại hội.
12. Tuyên bố bế mạc đại hội.

BAN TỔ CHỨC

Tp. HCM, ngày tháng 3 năm 2014

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2014**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức;

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức báo cáo dự thảo “**Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014**” như sau:

**CHƯƠNG I
QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội cổ đông

Điều 2. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức.
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

Điều 3. Yêu cầu chung

- Các cổ đông đến tham dự họp Đại hội phải đủ 18 tuổi trở lên và phải ăn mặc chỉnh tề.
- Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như mất quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Điều kiện để tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

5.1. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông đều được dự Đại hội đồng cổ đông hoặc có thể ủy quyền cho người đại diện tham gia Đại hội. Cổ đông hoặc người đại diện tham gia Đại hội đều được nhận các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.

Mỗi cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu còn hạn sử dụng...) và Giấy ủy quyền (nếu có) trình Ban tổ chức Đại hội;

Cổ đông dự Đại hội đến muộn phải đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5.2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các quy định, điều kiện tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với ban tổ chức Đại hội
- Nghiêm chỉnh chấp hành quy chế tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng Quản trị đề cử.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Ban thư ký Đại hội.

Chủ tịch đoàn:

- Chủ tịch đoàn do Đại hội bầu ra, trong đó có Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Chủ tịch đoàn, chủ tọa đại hội, Chủ tịch đoàn điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số. Chủ tịch đoàn hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội, và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Chủ tọa có quyền :

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn theo qui định của điều lệ công ty.

Ban thư ký:

thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn, cụ thể Ban thư ký có các nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội;
- Soạn thảo Nghị quyết Đại hội;
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

CHƯƠNG III

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung phải biểu quyết theo Chương trình Đại hội.

Điều 9. Hình thức biểu quyết

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Việc biểu quyết theo hình thức giơ thẻ biểu quyết: Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả ba lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Đồng ý, Không đồng ý, ý kiến khác) được xem là Đồng ý với nội dung đó.

Ban thư ký sẽ thống kê và công bố tỷ lệ biểu quyết của từng vấn đề tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội

Các nội dung biểu quyết được coi là thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội khi có ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua.

CHƯƠNG IV

PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 11. Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến

Cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận thì ghi vào phiếu Chất vấn và phiếu góp ý của cổ đông có trong cặp tài liệu của các cổ đông, chuyển về Ban thư ký để ban thư ký chuyển về cho chủ tịch đoàn.

Ý kiến đóng góp, chất vấn cần ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

Chủ tịch đoàn sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

CHƯƠNG V

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản họp, nghị quyết Đại hội

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội, các vấn đề chính thông qua phải được ghi vào nghị quyết.

Nghị quyết và Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ Nghị quyết Công ty.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành.

Trường hợp trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điều 4 Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai sẽ được tiến hành trong vòng 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất dự định khai mạc.

Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập cuộc họp lần thứ ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai và cuộc họp triệu tập lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp theo đúng qui định tại Điều lệ công ty.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 6 chương 14 điều và có hiệu lực kể từ khi được đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số /BC-VKC

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2014

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức chính thức bắt đầu hoạt động từ 1/1/2008 Mã số doanh nghiệp số: 0305409326 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp, với cơ cấu vốn như sau:

- Tổng vốn điều lệ: 122.253.930.000VNĐ

Trong đó tỷ lệ vốn của các cổ đông như sau:

* Vốn nhà nước: 65% (tương ứng 79.465.100.000 VNĐ) do Tổng công ty Thép Việt Nam (VNS) sở hữu.

* Vốn các tổ chức, cá nhân khác: 35% (tương ứng 42.788.830.000 VNĐ) trong đó có 1 số tổ chức lớn:

+ Công ty Cổ phần Đại Lý Liên Hiệp Vận Chuyển: 10,9% (tương ứng 13.322.950.000 VNĐ)

+ Các tổ chức, cá nhân khác: 24,1% (tương ứng 29.465.880.000 VNĐ)

Đại hội đồng cổ đông thành lập đã bầu Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 5 năm 2013-2017 theo luật doanh nghiệp. Ban tổng giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh theo Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013; kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau.

I. ĐẶC ĐIỂM NĂM 2013:

- Cũng như một số ngành sản xuất trong nước, năm 2013 ngành công nghiệp thép Việt Nam vẫn trong tình trạng khó khăn. Chính phủ đã có nhiều biện pháp điều hành kinh tế nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định tiền tệ, giảm lãi suất cho vay và giữ ổn định tỷ giá USD đã hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Tuy nhiên, do tình hình nợ xấu chưa thể giải quyết ngay, bất động sản đóng băng kéo dài, đầu tư công cất giảm đã làm cho tiêu thụ thép mà đặc biệt là thép xây dựng, ngành sản xuất chính của công ty giảm mạnh.

- Tính đến cuối năm 2013, năng lực sản xuất thép cán xây dựng của Việt Nam trên 11 triệu tấn/năm, đã vượt xa nhu cầu. Theo thống kê, tiêu thụ thép xây dựng năm 2013 gặp nhiều khó khăn (khoảng 4,957 triệu tấn) giảm gần 9,43% so với năm 2012 (khoảng 5,473 triệu tấn)

trong đó có những nguyên nhân cơ bản vì nhu cầu thép cho các công trình xây dựng giảm sút cộng với thép nhập khẩu từ Trung Quốc...

- Trước tình hình khó, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty đã đề ra nhiều quyết sách nên duy trì được sản xuất kinh doanh chính, có lợi nhuận trong điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, ổn định thu nhập của người lao động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT - KINH DOANH

1. Những chỉ tiêu chính đạt được trong sản xuất kinh doanh:

- Chủ động sản xuất các mặt hàng, chủng loại mà Công ty có ưu thế, qua đó thúc đẩy tiêu thụ (sản lượng sản xuất D10 và D12 đạt 50.923 tấn, chiếm hơn 47,37%), tăng cường sản xuất các loại phôi thép hợp kim thấp SD390V đáp ứng được nhu cầu của đối tác lớn cũng như hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp tốt với VNS và khách hàng, nắm bắt thông tin thị trường, linh hoạt thay đổi cơ cấu tiêu thụ giữa sản phẩm thép cán và phôi thép đáp ứng tốt nhất nhu cầu của đối tác. Tham gia xuất khẩu sản phẩm thông qua VNS hơn 19.389 tấn, doanh số đạt ~ 12 triệu USD phục vụ cho công tác nhập khẩu nguyên vật liệu, thiết bị.

- Chất lượng sản phẩm được kiểm tra nghiêm ngặt trước khi đưa ra thị trường. Tiếp thu nghiêm túc và giải quyết rốt ráo các thông tin phản ánh từ khách hàng, đã thỏa mãn phần nào nhu cầu thị trường.

* Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2013:

TT	Sản phẩm	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện Năm 2013	% so với kế hoạch	Năm 2013 so với năm 2012	
						Thực hiện 2012	% so 2012
I	<u>Sản xuất</u>						
1	Phôi thép	tấn	130.000	165.013	126,93	147.574	111,82
2	Thép cán	tấn	100.000	107.511	107,51	106.064	101,36
3	Oxy	M ³		5.223.254		4.456.135	117,21
II	<u>Tiêu thu (Tổng)</u>	tấn	125.000	164.533	131,63	138.411	118,87
	- Thép cán	tấn	100.000	104.382	104,38	104.222	100,15
	- Phôi thép	tấn	25.000	60.151	240,6	34.189	175,94
III	<u>Chỉ tiêu t/chính</u>						
	- Doanh thu	tỷ. đ	1.730	2.071,89	119,76	1.976,082	104,85
	- Lợi nhuận (trước thuế)	tỷ. đ	20	10,14	50,7	15,519	65,34
	- Nộp ngân sách	tỷ. đ	-	20,791	-	26,966	77,1

2. Kết quả thực hiện các mặt công tác quản lý:

2.1 Các chỉ tiêu tiêu hao nguyên vật liệu chính:

* Một số chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chính:

Vật tư	ĐVT	Định mức năm 2013	Thực hiện năm 2013	% năm 2013 so với định mức	Thực hiện năm 2012	% 2013 So với năm 2012	Ghi chú
<u>SX Phôi thép :</u>							
- Sắt thép vụn	tấn/ tấn	1,15	1,153	100,26	1,156	99,74	
- Than điện cực	kg/ tấn	2,5	2,211	88,44	2,223	99,46	
- Điện năng	kwh/ tấn	592,028	581,614	98,24	593,796	97,95	
<u>SX Thép cán :</u>							
- Thép thời	tấn/ tấn	1,04	1,036	99,62	1,039	99,71	
- Khí gas	m3/ tấn	27,222	23,575	86,6	27,344	86,22	
- Điện năng	kwh/ tấn	85,889	85,662	97,74	84,916	100,88	

- Tổ chức sản xuất theo hướng gắn lương với hiệu quả sản xuất ở các phân xưởng, đặc biệt là phát huy hiệu quả từ các công trình đầu tư, cải tạo có trọng điểm trong những năm qua, nên hầu hết các chỉ tiêu tiêu hao nguyên vật liệu chính, năng lượng đều giảm. Đặc biệt giảm tiêu hao điện cực, điện năng ở khâu luyện và giảm tiêu hao phôi thép ở khâu cán góp phần giảm chi phí sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh. Đây là kết quả của quá trình đầu tư hợp lý đúng hướng của Công ty, quản trị điều hành sâu sát của Ban Tổng giám đốc và cố gắng của đội ngũ CB.CNV Thép Thủ Đức.

2.2. Công tác thiết bị, an toàn và đầu tư:

- Tổ chức sửa chữa bảo dưỡng thiết bị định kỳ tốt, không để xảy ra sự cố lớn về thiết bị đã góp phần tăng hiệu suất hoạt động thiết bị công nghệ, tăng năng suất ở khâu luyện thép.

- Giảm thiểu vật tư thiết bị dự phòng nhưng đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất, góp phần giảm chi phí tồn kho.

- Thực hiện tốt công tác an toàn lao động. Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đã được tổ chức bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra đúng kỳ hạn không để xảy ra sự cố. Số tai nạn lao động giảm mạnh, không để xảy ra tai nạn lao động nặng. Chú trọng xây dựng nhà máy xanh và sạch, cải thiện được môi trường làm việc cho người lao động.

- Công tác đầu tư được chú ý đúng mức, xác định Công ty ở tình trạng thiết bị và công nghệ ở mức trung bình, tính cạnh tranh kém nên luôn xem xét học hỏi để đầu tư cải tạo tiếp tục các khâu sản xuất chính cán và luyện nhằm hạ giá thành sản phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty.

- Đã lập chiến lược phát triển Công ty từ 2011 đến 2020, tầm nhìn 2025 trình Tổng Công ty Thép Việt Nam duyệt theo hướng duy trì sản xuất tại địa điểm cũ cho đến khi di dời, xây dựng nhà máy mới có công suất, công nghệ phù hợp, hiệu quả trong cạnh tranh.

2.3. Công tác sáng kiến và cải tiến kỹ thuật:

Chú trọng công tác sáng kiến để giảm tiêu hao, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Trong năm có 27 sáng kiến cải tiến công nghệ, thiết bị, ước làm lợi 1,4 tỷ đồng.

2.4. Công tác tổ chức lao động:

Tổng số lao động hiện có đến 31/12/2013 là: 426 người, trong năm tăng 3 người, giảm 17 người (lao động giảm tuyệt đối 14 người).

- Trong năm 2013 ban hành quyết định thưởng phạt hệ số lương sản phẩm gắn với chất lượng sản phẩm và các chỉ tiêu tiêu hao vật tư chủ yếu tại 2 Phân xưởng sản xuất chính cho phù hợp với tình trạng công nghệ sau khi được đầu tư.

- Công tác tổ chức lao động ổn định; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, bổ xung nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu của sản xuất kinh doanh.

- Luân chuyển 01 Quản đốc và bổ nhiệm 01 Quản đốc phân xưởng. Xem xét chủ động tổ chức lại lao động, luân chuyển nhân lực ở một số bộ phận để tạo điều kiện, đổi mới quản lý, nâng cao hiệu quả công việc đã góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tuân thủ đầy đủ quy định luật pháp, giải quyết chế độ chính sách một cách thỏa đáng cho người lao động.

- Xây dựng và triển khai một cách tích cực Chương trình kế hoạch phòng, chống tham nhũng và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn bộ cán bộ công nhân viên trong công ty.

- Thu nhập bình quân của CBCNV trong năm ước đạt 7,7 triệu đồng/người/tháng gần bằng thu nhập so với cùng kỳ 2012.

- Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động luôn được quan tâm, thực hiện khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp cho CB.CNV.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện tốt công tác an toàn lao động vệ sinh môi trường làm việc và môi trường xung quanh khu vực, điều kiện làm việc của người lao động được quan tâm chăm lo ngày một tốt hơn.

- Đã ban hành, triển khai thực hiện “Quy chế Dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc” theo nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ với mục tiêu tạo điều kiện để Người lao động được biết, tham gia ý kiến, giám sát cũng như nâng cao trách nhiệm của người quản lý Công ty.

- Trong năm không xảy ra đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2.5. Công tác vật tư nguyên liệu:

- Cân đối đảm bảo đủ số lượng cũng như chất lượng nguyên liệu vật tư tối ưu phục vụ sản xuất trên cơ sở thông tin về xu hướng, giá cả thị trường thế giới và thị trường trong nước, tồn kho tối thiểu để giảm chi phí tài chính góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Chủ động trong công tác thu mua sắt thép vụn nội địa phục vụ cho luyện thép đảm bảo đủ số lượng, liệu sạch góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất. Trong khâu thu mua sắt thép vụn đặc biệt chú trọng chất lượng và loại bỏ tạp chất. Bộ phận tiếp nhận liệu đã tiến hành sàng liệu hai lần trước khi nhận và loại bỏ tạp chất trả khách hàng. Qua đó giảm tạp chất, tạo cơ sở cho khâu luyện thép giảm tiêu hao điện, vôi ..vv.

- Quản lý chặt chẽ khâu định mức và sử dụng xăng dầu trong vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa tại Công ty.

2.6. Công tác Tài chính - kế toán:

Trong năm đã thực hiện đầy đủ những nội dung chủ yếu:

- Xây dựng kế hoạch tài chính, xác định nhu cầu vốn hàng tháng, đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất.

- Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ quản lý vốn, chế độ thanh quyết toán không để xảy ra sai sót, nhầm lẫn.

- Lập báo cáo nộp ngân sách đầy đủ, đúng tiến độ. Báo cáo quyết toán các hạng mục đầu tư, sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản nhanh gọn trong năm.

- Theo dõi giám sát thực hiện các hợp đồng kinh tế, giải quyết công nợ kịp thời và chặt chẽ.

- Chủ động giao dịch vay vốn trực tiếp, tạo được uy tín với các ngân hàng và các tổ chức tài chính với mức lãi suất thích hợp.

2.7. Công tác thi đua, phong trào và hoạt động đoàn thể:

- Hoạt động của các tổ chức đảng và đoàn thể quần chúng thường xuyên được quan tâm. Tổ chức Công đoàn hoạt động tích cực, phát động các phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cùng chính quyền chăm lo tốt đời sống người lao động.

- Tổng kết phong trào thi đua năm 2013, đã bình xét và khen thưởng 341 lao động tiên tiến, 24 lao động xuất sắc, 20 tập thể lao động tiên tiến và 02 tập thể xuất sắc. Trong năm có 27 sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp phần giảm tiêu hao, tăng hiệu suất chạy máy...

- Công tác xã hội từ thiện được lãnh đạo Công ty quan tâm triển khai thực hiện, năm 2013 Công ty đóng góp thực hiện công tác xã hội từ thiện tại địa phương, biển, đảo, nuôi dưỡng thương binh nặng và ủy hộ nhân ngày thương binh liệt sĩ 27/7. Vận động CB.CNV đóng góp ủng hộ những hoàn cảnh bệnh tật khó khăn và 01 ngày lương sản phẩm vào quỹ xã hội từ thiện.

III. HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT:

- Trong năm Hội Đồng Quản Trị hoạt động theo qui định của Điều lệ Công ty, hàng quý họp, xem xét đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh quý sau. Giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện, thể hiện được việc kiểm soát, đánh giá hoạt động của Công ty. Xác định các mục tiêu, thảo luận và biểu quyết các vấn đề lớn về đầu tư, phát triển và định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2013 đã chi thù lao Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát theo quyết định của Đại hội đồng năm 2012 tổng cộng 408 triệu đồng.

- Hàng quý và kết thúc năm tài chính, Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát hoạt động của công ty, có kết luận, báo cáo gửi Hội đồng Quản trị xem xét.

- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều mời Trưởng Ban kiểm soát tham gia góp ý kiến, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, giám sát công tác điều hành, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, các Quy chế và Điều lệ của công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc kiểm soát việc điều hành, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty. Đánh giá, báo cáo kiểm soát hàng quý.

1. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành

Trong năm qua Tổng giám đốc điều hành đã triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013 và các nghị quyết họp từng quý của Hội đồng quản trị.

Tình hình kinh tế trong nước có nhiều biến động phức tạp, Ban điều hành Công ty đã đề ra các giải pháp tốt nên duy trì được sản xuất kinh doanh, tiêu thụ thép xây dựng gặp khó khăn, đã chủ động chuyển sang bán phôi thép, đem lại lợi nhuận khá trong điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn, ổn định thu nhập của người lao động.

Tổng giám đốc triển khai thực hiện rất ráo các hạng mục công trình đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt, sớm đưa vào sản xuất, phát huy được hiệu quả công tác đầu tư, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh bán hàng.

Thực hiện tốt Quy chế quản trị công ty, các hoạt động tài chính đều minh bạch được cơ quan thuế và kiểm toán đánh giá tốt.

2. Kết quả giám sát đối với đội ngũ cán bộ quản lý

Đội ngũ cán bộ quản lý đoàn kết, năng động, có năng lực tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh.

Trưởng các đơn vị thực hiện tốt các Quy chế, Quy định không để xảy ra các sai phạm về công tác quản lý tài chính, các vị trí nhạy cảm đều được quan tâm kiểm soát, huy động tốt nguồn lực đẩy mạnh sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Với chức trách nhiệm vụ được giao, cán bộ quản lý tận tụy với bổn phận của mình, gương mẫu, trung thực.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2014:

Năm 2014, theo dự báo tình hình kinh tế xã hội của nước ta còn gặp nhiều khó khăn; Chính phủ tiếp tục chủ trương tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, giữ ổn định tỷ giá; thị trường bất động sản đóng băng chưa được tháo gỡ nhiều, khu vực xây dựng, công nghiệp chưa có dấu hiệu khởi sắc.

Do nhu cầu thép năm 2014 không tăng đột biến, công suất sản xuất thép dư thừa, cạnh tranh giữa các nhà sản xuất trong nước vẫn diễn ra mãnh liệt. Năm 2014 với sự hội nhập sâu

hơn của ngành thép vào thị trường thế giới, sự bảo hộ thép bằng thuế quan sẽ giảm đi, thép nhập khẩu sẽ vào thị trường Việt Nam nhiều hơn. Xuất khẩu thép sẽ chịu cạnh tranh mạnh hơn.

II. MỤC TIÊU SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2014 :

1. Sản xuất – kinh doanh:

1.1 Sản Xuất

Các chỉ tiêu chủ yếu phần đầu như sau:

- Phôi thép: **160.000** tấn.
- Thép cán: **120.000** tấn.

1.2 Kinh doanh

Tiêu thụ là vấn đề quyết định cho việc đẩy mạnh sản xuất, hiệu quả kinh doanh, ổn định thu nhập người lao động, các chỉ tiêu chủ yếu phần đầu như sau:

- Tiêu thụ:

+ **120.000** tấn thép cán.

+ **35.000** tấn phôi.

- Lợi nhuận trước thuế : **15** tỷ đồng.

- Đảm bảo sản xuất kinh doanh ổn định, giữ vững thị phần.

- Giảm tiêu hao hơn nữa các chỉ tiêu nguyên, nhiên liệu - năng lượng, giá thành. Duy trì việc ổn định chất lượng phôi thép mác SD390, Gr60 và thép cán; nâng cao hiệu quả sản xuất, uy tín sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

- Phát huy hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

- Kiên trì phấn đấu giữ gìn môi trường trong Công ty xanh, sạch, đẹp.

2. Đầu tư phát triển:

Trên cơ sở cải tạo và đầu tư thiết bị công nghệ trong thời gian qua, Năm 2014 Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức tập trung đầu tư công trình lò nung phôi trung tần cho phân xưởng Cán, cải tạo hệ thống giá cán, nâng cấp đường dây và chuyển đổi các máy biến áp từ 15 KV sang 22 KV nhằm giảm tiêu hao nguyên vật liệu, giảm chi phí, góp phần hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tổng mức đầu tư năm 2014 khoảng 13,4 tỷ đồng.

II. MỘT SỐ CÔNG TÁC KHÁC:

- Thực hiện chiến lược phát triển Thép Thủ Đức đến năm 2020, trong đó từ nay đến 2015 phát huy cơ sở hiện có, sau năm 2015 tiến hành xây dựng một nhà máy mới công suất luyện và cán phù hợp phục vụ công tác di dời.

- Xem xét đầu tư ngắn hạn, hợp lý những hạng mục cần thiết để phát huy cơ sở sẵn có.

- Phối hợp với Ban Ngành thành phố chuyển mục đích sử dụng khu đất hiện tại khi có quy hoạch của thành phố để di dời.

IV. CHĂM LO ĐỜI SỐNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Cân đối và tổ chức lao động phù hợp với nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh. Đảm bảo năng suất, hiệu quả và thu nhập của CBCNV.
2. Trang bị đầy đủ, đảm bảo chất lượng phương tiện bảo hộ lao động cho CBCNV.
3. Làm tốt và đầy đủ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBCNV.
4. Thường xuyên tổ chức và tham gia các hoạt động văn thể, phòng chống các tệ nạn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình kế hoạch phòng ngừa, chống lãng phí, tiêu cực và tham nhũng.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

Phát huy có hiệu quả các công trình đầu tư đã thực hiện xong, nâng cao hiệu suất sử dụng thiết bị nhằm giảm hơn nữa tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu trong sản xuất.

1. Thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động, tiếp tục cải thiện điều kiện lao động, vệ sinh môi trường “Nhà máy - công viên”.

2. Đẩy mạnh sản xuất đa dạng các mác thép và đảm bảo chất lượng phôi thép giữ uy tín thương hiệu, chủ động trong việc cung cấp phôi cho cán và tiêu thụ phôi thép, tăng hiệu quả sản xuất. Đảm bảo đủ phế liệu cho nấu luyện bằng việc chủ động mua liệu sạch trong nước, cân đối với việc nhập khẩu liệu trên cơ sở giá thành hợp lý, đảm bảo hiệu quả sản xuất.

3. Xây dựng giải pháp công nghệ nâng cao và ổn định chất lượng, tiết kiệm nguyên liệu trong sản xuất; đa dạng hoá sản phẩm để tăng năng lực cạnh tranh.

4. Đẩy mạnh công tác bán hàng, marketing linh hoạt giữa phôi thép và thép cán. Phối hợp chặt chẽ với các đối tác đẩy mạnh việc tiêu thụ nội địa và xuất khẩu trên cơ sở hiệu quả nhất có thể.

5. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường các biện pháp giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm của Công ty.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Lưu VT.



TỜ TRÌNH DỰ KIẾN CHIA LỢI NHUẬN 2013

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán, HĐQT Công ty Cổ Phần Thiết Thủ Đức đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét phương án chia lãi như sau:

1. Kết quả đạt được

Tổng lợi nhuận trước thuế

10.140.618.146

Tổng lợi nhuận sau thuế

7.067.573.630

Tổng số vốn điều lệ

122.253.930.000

2. Kết quả chia lợi nhuận

STT	NỘI DUNG PHÂN PHỐI LN	SỐ TIỀN	TỶ LỆ %/LNPP	TỶ LỆ %/VDL
1	Quỹ dự phòng tài chính	0	0,00%	
2	Quỹ đầu tư phát triển	0	0,00%	
3	Quỹ phúc lợi	459.392.286	6,50%	
4	Quỹ khen thưởng	389.471.240	5,51%	
5	Quỹ thưởng HĐQT, ban KS, thư ký, ban điều hành Công ty	106.013.604	1,50%	
6	Chia lãi cổ phần	6.112.696.500	86,49%	5,00%
	Tổng cộng	7.067.573.630	100%	

Ngày 11 tháng 02 năm 2014

T.M HỒI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Ngọc Oanh

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2014

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thép thủ Đức.
- Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức trình Đại hội đồng Cổ đông mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức trong Năm 2014 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý của năm.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Oanh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2014

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v GIAO QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 04/4/2013, giao quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán. Năm 2013 Hội đồng Quản trị lựa chọn **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AACS** làm đơn vị kiểm toán độc lập.

Kiểm toán viên đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định về đạo đức nghề nghiệp. Công tác kiểm toán năm 2013 đã được tiến hành đầy đủ theo qui định của pháp luật, được phản ánh cụ thể trong thư quản lý của Công ty kiểm toán, đi kèm báo cáo kiểm toán.

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty, Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét biểu quyết giao quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Oanh